Cơ quan: BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
Email: bvdkdn@dongnai.gov.vn
Thời gian ký: 29.10.2026 14:46:00 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

Ký bởi: SỞ Y TẾ
Email: syt@dongnai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
Ngày ký: 05-11-2026 09:59:57 +07:00

1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai
2 Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hiệp, Thành phố Đồng Nai
3 Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
A. DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH										
1	Thạch Phi Rị	003688/ĐNAI-CCHN; 1401/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2025 2420/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	003688/ĐNAI-CCHN; 1054/QĐ-SYT ngày 20/10/2026; 1401/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2025 2420/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Nội thần kinh	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Chuyên khoa Thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Nội thần kinh	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Chuyên khoa Nội thần kinh; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chuyên khoa Thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Chuyên khoa Nội thần kinh; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		Bổ sung PVHN

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
2	Bùi Cao Thanh Trang	004044/ĐNAI-CCHN; 1018/QĐ-BVĐKĐN ngày 14/04/2025 1020/QĐ-BVĐKĐN ngày 14/04/2025 2420/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	004044/ĐNAI-CCHN; 1052/QĐ-SYT ngày 20/10/2026; 1018/QĐ-BVĐKĐN ngày 14/04/2025 1020/QĐ-BVĐKĐN ngày 14/04/2025 2420/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện cơ lâm sàng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều trị Botulium toxin trong các bệnh thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Nội thần kinh	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Chuyên khoa Thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện cơ lâm sàng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều trị Botulium toxin trong các bệnh thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Nội thần kinh	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện cơ lâm sàng; Điều trị Botulium toxin trong các bệnh thần kinh; chuyên khoa Nội thần kinh; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện cơ lâm sàng; Điều trị Botulium toxin trong các bệnh thần kinh; chuyên khoa Nội thần kinh; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		Bổ sung PVHN

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
3	Lê Thị Sinh	003111/ĐNAI-CCHN	013111/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng		Điều chỉnh số CCHN do nhập nhầm
4	Đỗ Ngọc Dung	003396/ĐNAI-CCHN	0007931/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng		Điều chỉnh số CCHN do nhập nhầm

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
5	Lê Thị Huyền (1988)	003433/ĐNAI-CCHN	003429/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng		Điều chỉnh số CCHN do nhập nhầm
6	Nguyễn Chí Tài	000162/ĐNAI-CCHN	002837/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Xét nghiệm y học	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		Cấp lại GPHN
7	Nguyễn Văn Dũng	004439/ĐNAI-CCHN	002801/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Hình ảnh y học	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hình ảnh y học		Thay đổi GPHN

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
8	Huỳnh Thị Minh Thư	010820/ĐNAI-CCHN	003060ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm Hóa sinh	Xét nghiệm y học	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Kỹ thuật viên trưởng khoa Hóa sinh	Kỹ thuật viên trưởng khoa Hóa sinh; Kỹ thuật y xét nghiệm y học		Cấp lại GPHN

Ngoài thời gian làm việc trên, người hành nghề trực, làm ngoài giờ theo sự phân công, điều động của Ban giám đốc.
Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai bố trí nghỉ bù vào các ngày khác để bảo đảm thời gian làm việc theo Luật Lao động

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2026

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI

Đặng Hà Hữu Phước